

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về định mức chi đối với Huấn luyện viên, Trọng tài, Vận động viên, các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ Hướng dẫn viên, Huấn luyện viên, Trọng tài TDTT, các giải thi đấu thể thao tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số: 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 103/2004/TTLT/BTC-UBTDTT ngày 05/11/2004 của liên Bộ tài chính, Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với HLV, VĐV thể thao;

Căn cứ Thông tư số: 106/2006/TTLT-BTC-UBTDTT ngày 17/11/2006 của Liên Bộ tài chính và Ủy ban Thể dục thể thao quy định chế độ chi tiêu tài chính cho các giải thi đấu Thể thao;

Căn cứ Quyết định số: 234/2006/QĐ-TTg ngày 18/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với HLV, VĐV Thể thao, Thông tư số: 34/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH-UBTDTT của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh Xã hội, Ủy ban Thể dục thể thao, hướng dẫn thực hiện Quyết định số: 234/2006/QĐ-TTg ngày 18/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với HLV, VĐV Thể thao;

Căn cứ Nghị quyết số: 138/2008/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2008 của HĐND tỉnh Điện Biên khóa XII kỳ họp thứ 14;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 15/TTr-SVHTTDL ngày 23 tháng 5 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về định mức chi đối với Huấn luyện viên, Trọng tài, Vận động viên, các lớp tập huấn nâng cao trình độ

chuyên môn cho cán bộ, Hướng dẫn viên, Huấn luyện viên, trọng tài TDTT và các giải thi đấu Thể thao tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số: 62/2002/QĐ-UB ngày 24/10/2002 của UBND tỉnh Lai Châu (cũ) về việc ban hành quy định tạm thời về một số chế độ đối với Huấn luyện viên, Trọng tài, Vận động viên và khen thưởng các giải thể thao trong toàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Kôi

Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 9 năm 2008

QUY ĐỊNH

**Về định mức chi đối với Huấn luyện viên, Trọng tài, Vận động viên,
Các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ
hướng dẫn viên, huấn luyện viên, trọng tài TDTT và
các giải thi đấu thể thao tỉnh Điện Biên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 15/2008/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*

Chương I Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

- Đội tuyển thể thao cấp tỉnh, cấp huyện, thị xã, thành phố.
- Các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ TDTT của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.
- Đại hội TDTT, Hội thi TDTT, các giải thi đấu thể thao cấp huyện, thị xã, thành phố và tỉnh.
- Đối với các giải thể thao khu vực và toàn quốc do tỉnh Điện Biên đăng cai tổ chức thực hiện theo quy định của BTC cấp Trung ương hoặc khu vực. Nếu không có quy định cụ thể thì thực hiện theo quy định này.
- Các chế độ quy định trong Quyết định này thực hiện trong thời gian luyện tập trước khi thi đấu và thời gian dự giải bao gồm cả đi trên đường.
- Các cuộc thi đấu Thể thao thực hiện theo Quyết định này phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được ghi trong kế hoạch ngân sách hàng năm do Ủy ban nhân dân tỉnh (huyện, thị xã, thành phố) giao theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành cho các đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức giải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

- VĐV, HLV thuộc đội tuyển thể thao cấp tỉnh, cấp huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện).
- Thành viên Ban tổ chức, Trọng tài, Phục vụ các giải thi đấu thể thao, Đại hội TDTT, Hội thi TDTT cấp tỉnh, cấp huyện.

- Thành viên Ban tổ chức, Trọng tài, Phục vụ các giải Khu vực và Toàn quốc do tỉnh Điện Biên đăng cai tổ chức mà không có quy định cụ thể của BTC cấp Trung ương hoặc khu vực.

- Các hướng dẫn viên, giảng viên TDTT, cán bộ tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ TDTT do ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

- Các VĐV, HLV có thành tích xuất sắc trong các giải thi đấu thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao, khu vực, toàn quốc và các giải thi đấu thể thao giao lưu Quốc tế.

Chương II **Những quy định cụ thể**

Điều 3. Mức chi cho HLV, VĐV trong thời gian tập trung tập huấn và tham dự các giải thi đấu:

1. Trong thời gian tập trung tập huấn:

- Tiền nghỉ: Nếu cơ quan Văn hóa Thể thao và Du lịch (VHTTDL) không có nhà nghỉ cho VĐV thì được thuê chỗ nghỉ cho VĐV, mức chi áp dụng theo chế độ công tác phí hiện hành. Trong trường hợp phải có HLV hoặc cử người phụ trách nghỉ cùng VĐV để quản lý thì HLV hoặc người phụ trách được thuê phòng nghỉ theo chế độ công tác phí hiện hành.

- Tiền ăn và tiền thuốc bồi dưỡng:

+ Đội tuyển cấp tỉnh: 55.000đ/ngày/người.

+ Đội tuyển trẻ, năng khiếu cấp tỉnh: 40.000đ/ngày/người.

+ Đội tuyển cấp huyện: 40.000đ/ngày/người.

- Trang phục cho mỗi đợt tập huấn tập trung: Mỗi VĐV được trang bị một bộ trang phục tập luyện gồm (quần, áo, giày, tất) không quá 150.000đ. Đối với các môn phải sử dụng trang phục đặc thù như Taekwondo, Bóng đá, Điền kinh v.v.... thì được thực hiện theo yêu cầu chuyên môn.

- Các HLV của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Huấn luyện năng khiếu TDTT tỉnh, huyện, thị xã, thành phố hàng năm được trang bị 01 bộ trang phục huấn luyện mùa hè không quá 150.000đ. Hai năm được trang bị 01 bộ trang phục huấn luyện mùa đông không quá 350.000đ.

- Huấn luyện viên ngoài tỉnh:

+ Tiền nghỉ: Nếu cơ quan Văn hóa, Thể thao và Du lịch không có nhà nghỉ thì được thuê chỗ nghỉ theo chế độ công tác phí hiện hành.

+ Tiền ăn: 50.000đ/ngày/người.

+ Tiền công không quá 5.000.000đ/người/tháng.

2. Trong thời gian tham dự thi đấu:

- Tiền nghỉ thực hiện theo chế độ chi công tác phí hiện hành.

- Tiền ăn, tiền thuốc bồi dưỡng, trang phục thi đấu:

+ Đoàn thể thao cấp huyện tham gia giải cấp tỉnh 50.000đ/ngày/người.

+ Đoàn VĐV thể thao cấp tỉnh tham gia giải khu vực và toàn quốc 60.000đ/người/ngày. Tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội 75.000đ/ngày/người.

- Mỗi VĐV được cấp 01 bộ trang phục thi đấu gồm quần, áo, giày, tất không quá 200.000đ, riêng VĐV tham gia thi đấu lần đầu được cấp 02 bộ trang phục không quá 400.000 đồng. (các môn đặc thù như Taekwondo, Bóng đá, Điền kinh... thực hiện theo yêu cầu chuyên môn).

- Các trưởng phó đoàn, chỉ đạo viên, bác sỹ, lái xe, phục vụ hưởng chế độ ăn, nghỉ như HLV, VĐV trong suốt thời gian thi đấu và không hưởng chế độ lưu trú trong thời gian này.

- Đoàn thể thao của tỉnh nếu có HLV ngoài tỉnh, thì được hưởng mức chi như khoản 1 Điều này.

3. Tiền công chi trả cho VĐV, HLV trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu:

- Đối với VĐV, HLV không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong thời gian tập trung huấn luyện và thi đấu: Đội tuyển cấp tỉnh được hưởng mức tiền công 25.000đ/ngày/người; Đội tuyển trẻ cấp tỉnh, đội tuyển cấp huyện 15.000đ/ngày/người.

- Đối với VĐV, HLV hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong thời gian tập trung huấn luyện và thi đấu, nếu có mức lương thấp hơn mức tiền công quy định tại khoản 2 Điều 1, Quyết định số: 234/2006/QĐ-TTg ngày 18/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ, thì được cơ quan sử dụng HLV, VĐV chi trả phần chênh lệch để bảo đảm bằng các mức quy định tương ứng.

Điều 4. Thời gian tập huấn:

- Tùy thuộc yêu cầu cụ thể và khả năng tài chính, nhưng tối đa không quá 20 ngày đối với cấp huyện. Đối với cấp tỉnh tập huấn VĐV tham dự giải thể thao thành tích cao thời gian không quá 60 ngày, giải thể thao quần chúng thời gian không quá 30 ngày. Nếu xét thấy cần thiết phải cử VĐV đi tập huấn tại nước ngoài, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt và thực hiện theo chế độ đi công tác nước ngoài.

Điều 5. Chế độ cho VĐV được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận đăng cấp trong thi đấu thể thao:

- VĐV cấp I quốc gia: 1.200.000đ/người.

- VĐV kiện tướng quốc gia: 1.800.000đ/người.

Điều 6. Chi các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, hướng dẫn viên, huấn luyện viên, trọng tài do ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triệu tập (chỉ áp dụng cho các lớp mở tập chung):

1. Tập huấn trong tỉnh:

- Thực hiện theo chế độ chi hội nghị, tập huấn hiện hành.
- Bồi dưỡng giáo viên Trung ương, giảng viên cấp tỉnh mức chi thực hiện theo Thông tư số: 79/2005/TTBTC ngày 15/03/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước.
- Chi thù lao cho giáo viên của tỉnh 50.000đ/ngày.
- Chi bồi dưỡng thực hành (nếu có) 20.000đ/ngày/người.
- Chi họp Ban tổ chức, chi bồi dưỡng những ngày Ban tổ chức làm việc tại lớp học 25.000đ/người/ngày.
- Bồi dưỡng nhân viên phục vụ Hội trường, sân bãi: 20.000đ/ngày/người.
- Thời gian tập huấn cho một lớp không quá 10 ngày.

2. Tập huấn tại Trung ương:

- Đối với học viên trong thời gian tham gia tập huấn thực hiện theo quy định chế độ chi công tác phí và những quy định theo công văn triệu tập.

Điều 7. Chế độ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ trợ cấp đối với các HLV, VĐV trong đội tuyển, đội tuyển trẻ cấp tỉnh:

Thực hiện theo mục 3 (Thông tư liên tịch số: 34/2007-TTLT/BTC-BLĐTBXH-UBTDTT ngày 09/04/2007 Hướng dẫn thực hiện Quyết định số: 234/2006/QĐ-TTg ngày 18/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với HLV, VĐV thể thao.

Điều 8. Chế độ khen thưởng đối với HLV, VĐV:

1. VĐV các đoàn thể thao của tỉnh tham gia các giải thể thao thành tích cao toàn quốc, các giải thể thao quần chúng khu vực, toàn quốc và thi đấu thể thao giao lưu quốc tế:

- Giải vô địch quốc gia, Đại hội TDTT toàn quốc:
 - + Huy chương Vàng (HCV) không quá: 1.500.000đ/1 HC.
 - + Huy chương Bạc (HCB) không quá: 1.000.000đ/1 HC.
 - + Huy chương Đồng (HCD) không quá: 700.000đ/1 HC.
- Các giải vô địch trẻ toàn quốc, các giải thể thao quần chúng khu vực, toàn quốc và các giải thi đấu thể thao giao lưu quốc tế:
 - + HCV không quá: 500.000đ/1HC
 - + HCB không quá: 400.000đ/1HC
 - + HCD không quá: 300.000đ/1 HC.
- Đối với các môn thể thao có nội dung thi đấu đồng đội (mà thành tích của từng cá nhân và đồng đội được xác định trong cùng một lần thi) số lượng VĐV được thưởng khi lập thành tích theo quy định của điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng VĐV nhân với 50% mức thưởng tương ứng.

- Phá kỷ lục quốc gia VĐV được thưởng thêm 1.000.000đ, HLV được thưởng thêm như VĐV.

- Một HLV huấn luyện được nhiều VĐV tham gia thi đấu đạt thành tích ở một giải thể thao thì HLV được thưởng theo mức thưởng cao nhất mà VĐV đạt được tại giải.

2. Đội Bóng đá mini 5 người, 7 người, Bóng chuyền tham gia giải khu vực, toàn quốc và các giải thi đấu thể thao giao lưu Quốc tế:

a) Giải khu vực:

- Giải nhất: Đội bóng được thưởng: 10.000.000đ.

- Giải nhì: Đội bóng được thưởng: 8.000.000đ

- Giải ba: Đội bóng được thưởng: 6.000.000đ

b. Giải toàn quốc:

- Giải nhất: Đội bóng được thưởng: 20.000.000đ

- Giải nhì: Đội bóng được thưởng: 15.000.000đ

- Giải ba: Đội bóng được thưởng: 10.000.000đ

Huấn luyện viên huấn luyện trực tiếp các đội bóng đá mini 5 người, 7 người, Bóng chuyền tham gia thi đấu khu vực và toàn quốc đạt thành tích xuất sắc thì được thưởng:

+ Đội giành giải nhất, HLV được thưởng: 1.500.000đ.

+ Đội giành giải nhì, HLV được thưởng: 1.000.000đ.

+ Đội giành giải ba, HLV được thưởng: 700.000đ.

Đối với bóng đá sân lớn 11 người thì mức thưởng cho VĐV, HLV gấp 1,5 lần các mức thưởng tương ứng trên.

Điều 9. Chi cho các cuộc thi đấu thể thao trong tỉnh:

1. Cấp tỉnh:

- Bồi dưỡng Ban tổ chức (BTC) : 30.000đ/ngày/người.

- Giám sát, Trọng tài: 50.000đ/ngày/người.

- Nhân viên Y tế, Trật tự, Bảo vệ, Phục vụ: 25.000đ/ngày/người.

- Riêng môn Bóng đá, Bóng chuyền bồi dưỡng thêm cho các trọng tài chính và trợ lý theo từng trận nhưng không quá 2 trận trong một ngày.

+ Bóng đá sân lớn 11 người.

- Trọng tài chính: 30.000đ/người/trận.

- Trợ lý trọng tài: 20.000đ/người/trận.

+ Bóng chuyền, Bóng đá 7 người, Bóng đá 5 người:

- Trọng tài chính: 20.000đ/1 người/1 trận.

- Trợ lý trọng tài: 15.000đ/1 người/1 trận.

Nếu thấy cần thiết, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định tập huấn trọng tài trước các giải thi đấu, thời gian tập huấn không quá 2 ngày, bồi dưỡng 20.000đ/người/ngày.

- Khen thưởng cho cá nhân, tập thể VĐV đạt giải trong các cuộc thi đấu thể thao được thưởng bằng tiền theo các mức sau (bao gồm cả Cúp, Cờ cho các tập thể đạt thành tích tại giải).

+ Giải cá nhân.

Nhất: 400.000đ

Nhì: 300.000đ

Ba: 200.000đ.

+ Danh hiệu cho các cá nhân xuất sắc không quá 200.000đ.

Nếu xét thấy cần thiết động viên khuyến khích các tập thể, cá nhân có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn tham dự giải, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thể quyết định thưởng các giải khuyến khích cho tập thể và cá nhân mức thưởng bằng 1/2 giải ba tương ứng.

- Đối với các môn thể thao có nội dung thi đấu đồng đội (mà thành tích thi đấu từng cá nhân và đồng đội được xác định trong cùng một lần thi) số lượng VĐV được thưởng khi lập thành tích theo quy định của điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng VĐV nhân với 50% mức thưởng cá nhân tương ứng.

- Giải Bóng đá 11 người mức thưởng như sau:

+ Giải nhất: 5.000.000đ

+ Giải nhì: 4.000.000đ

+ Giải ba: 3.000.000đ

+ Giải phong cách: 1.000.000đ.

- Giải Bóng chuyên, Bóng đá 7 người, Bóng đá 5 người:

+ Giải nhất: 3.000.000đ

+ Giải nhì: 2.000.000đ

+ Giải ba: 1.500.000đ

+ Giải phong cách: 500.000đ.

- Tổ trọng tài xuất sắc cho các môn thi đấu tập thể không quá 500.000đ.

- Các mức tiền thưởng trên là mức tối đa tùy theo tính chất, yêu cầu thi đấu của mỗi giải, mỗi môn thể thao. Ban tổ chức quy định mức thưởng cụ thể đối với từng môn, từng giải thi đấu.

2. Cấp huyện:

- Bồi dưỡng BTC: 20.000đ/ngày/người.

- Trọng tài: 35.000đ/ngày/người.
- Nhân viên Y tế, Trật tự, Bảo vệ, Phục vụ: 15.000đ/ngày/người.
- Bóng đá 11 người: Bồi dưỡng thêm 20.000đ/người/trận cho trọng tài chính và 15.000đ/người/trận cho trợ lý trọng tài.
- Bóng chuyền, Bóng đá 7 người, Bóng đá 5 người: Bồi dưỡng thêm cho trọng tài chính 20.000đ/người/trận và trợ lý trọng tài 10.000đ/người/trận.
- Nếu có tập huấn trọng tài, thời gian tối đa không quá 1 ngày, bồi dưỡng 20.000đ/người/ngày.
- Khen thưởng cho các VĐV, các đội đạt giải.
- + Cá nhân:
 - Giải nhất: 300.000đ
 - Giải nhì: 200.000đ
 - Giải ba: 100.000đ
 - Giải VĐV xuất sắc, trọng tài xuất sắc không quá 100.000đ
- + Đối với các môn thể thao có nội dung thi đấu đồng đội (Mà thành tích thi đấu của từng cá nhân được xác định trong cùng một lần thi). Số lượng VĐV được thưởng khi lập thành tích theo quy định của điều lệ giải mức thưởng chung bằng số lượng VĐV nhân với 50% mức thưởng cá nhân tương ứng.
- + Giải Bóng đá 11 người:
 - Giải nhất: 2.000.000đ
 - Giải nhì: 1.500.000đ.
 - Giải ba: 1.000.000đ.
 - Giải phong cách: 600.000đ.
 - Tổ trọng tài xuất sắc không quá 300.000đ.
- + Giải Bóng chuyền, Bóng đá 7 người, Bóng đá 5 người:
 - Giải nhất: 1.500.000đ.
 - Giải nhì: 1.000.000đ.
 - Giải ba: 800.000đ.
 - Giải phong cách: 400.000đ.
 - Tổ trọng tài xuất sắc không quá 300.000đ.
- Nếu xét thấy cần thiết BTC có thể quyết định tặng các giải khuyến khích cho các tập thể và cá nhân mức thưởng bằng 1/2 giải ba tương ứng.
- Các mức thưởng ở trên là mức thưởng tối đa tùy theo tính chất, yêu cầu thi đấu của mỗi giải, mỗi môn thể thao BTC quy định, mức thưởng cụ thể đối với từng môn, từng giải thi đấu.

3. Mức chi tổ chức đồng diễn diễn hành đối với đại hội TDTT thực hiện theo điểm a, b mục 2.1.3 của Thông tư Liên tịch số: 106/TTLT-BTC-UBTDTT ngày 17/11/2006, Quy định chế độ chi tiêu tài chính cho các giải thể thao.

Chương III

Tổ chức thực hiện

Điều 10. Các định mức chi theo quy định trên không áp dụng đối với việc giảng dạy của giáo viên TDTT các trường phổ thông và các trường chuyên nghiệp, dạy nghề, Hội khỏe phù đồng.

Điều 11. Nguồn kinh phí chi trả cho các chế độ quy định trên được bố trí trong dự toán ngân sách thể dục thể thao hàng năm theo chế độ hiện hành của Nhà nước về phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước.

Điều 12. Giao cho Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Điều 13. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các cấp, ngành, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Kôi